

## Dự báo review chỉ số VNFIN Lead nửa cuối năm 2024

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích thị trường

minh.vtn@hsc.com.vn

+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Sàn HSX sẽ công bố kết quả review bán niên chỉ số VNFIN Lead vào ngày 15/7/2024, mọi thay đổi sẽ có hiệu lực vào ngày 5/8/2024.
- HSC dự báo SSB và VIX sẽ được thêm vào giỏ chỉ số VNFIN Lead và không có cổ phiếu nào bị loại ra.
- Quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF, lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, có thể mua vào 0,7 triệu cổ phiếu SSB và 0,1 triệu cổ phiếu VIX. Ngoài ra, quỹ này cũng có thể mua vào cổ phiếu LPB, TCB và bán ra cổ phiếu SHB, STB.

### SSB và VIX có thể được thêm vào

Trong đợt review này, HSC nhận thấy hầu hết các cổ phiếu trong giỏ chỉ số VNFIN Lead đáp ứng đầy đủ các tiêu chí như vốn hóa thị trường, thanh khoản, tỷ lệ free float và lợi nhuận tích cực để được giữ lại trong giỏ. Giá trị vốn hóa thị trường của 20 cổ phiếu thành phần hiện dao động từ 11,3 nghìn tỷ đồng đến 491 nghìn tỷ đồng, với tỷ suất vòng quay trên 0,1%, khớp với giá trị giao dịch hơn 10 tỷ đồng/ngày.

Mặt khác, chúng tôi cũng nhận thấy SSB và VIX đáp ứng đầy đủ mọi tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số VNFIN Lead trong đợt review bán niên nửa đầu năm 2024 này. Hai cổ phiếu này có thể được thêm vào giỏ chỉ số VNFIN Lead với tỷ trọng lần lượt 0,5% và 1,9%.

### Các cổ phiếu cần được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF, lấy chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở. HSC ước tính quỹ này cần mua mới 0,7 triệu cổ phiếu SSB và 0,1 triệu cổ phiếu VIX để tái cơ cấu danh mục. Ngoài ra quỹ này cũng sẽ cần mua vào cổ phiếu LPB (0,6 triệu cổ phiếu) và TCB (0,5 triệu cổ phiếu) cũng như bán ra cổ phiếu SHB (0,5 triệu cổ phiếu) và STB (0,5 triệu cổ phiếu).

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 5/7/2024.

**Bảng 1: Các tiêu chí của chỉ số VNFIN Lead**

| Điều kiện          |                                                                                                |
|--------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Thời gian niêm yết | Ít nhất 3 tháng niêm yết trên HSX                                                              |
| Lợi nhuận thuần    | > =0 tại năm gần nhất, BCTC hợp nhất                                                           |
| Tỷ lệ free float   | >= 10%.                                                                                        |
|                    | < 10% và vốn hóa_free float đạt ít nhất 2.500 tỷ đồng                                          |
| Giá trị giao dịch  | Ít nhất 10 tỷ đồng/ngày                                                                        |
| Tỷ suất quay vòng  | Ít nhất 0,1%                                                                                   |
| Vốn hóa            | Các cổ phiếu mới thuộc nhóm 98% vốn hóa_free float tích lũy sẽ đủ điều kiện để được thêm vào   |
|                    | Các cổ phiếu hiện tại thuộc nhóm 95% vốn hóa_free float tích lũy sẽ đủ điều kiện để được ở lại |

Nguồn: HSX, HSC

## Dự báo review bán niên chỉ số VNFIN Lead – tháng 7/2024

Sàn HSX sẽ công bố kết quả review bán niên cho nửa cuối năm 2024 của chỉ số VNFIN Lead vào ngày 15/7/2024, mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 5/8/2024. Theo quy định và dữ liệu của VNFIN Lead tính đến ngày 28/6/2024, HSC dự báo sẽ có 2 cổ phiếu được thêm vào và không có cổ phiếu nào bị loại ra.

### SSB và VIX có thể được thêm vào, không có cổ phiếu nào bị loại ra

Theo số liệu tính đến ngày 28/6/2024, HSC nhận thấy cả 20 cổ phiếu hiện tại vẫn đáp ứng các tiêu chí về thanh khoản, tỷ lệ free float và vốn hóa thị trường free float nên sẽ được giữ lại trong giỏ VNFIN Lead trong đợt review này. Ngoài ra, ở đợt review này, chúng tôi đã sử dụng dữ liệu lợi nhuận hợp nhất đã kiểm toán năm 2023 của tất cả các cổ phiếu thành phần để đưa ra dự báo.

Mặt khác, HSC nhận thấy có hai cổ phiếu (SSB và VIX) đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số VNFIN Lead trong nửa cuối năm 2024. Vốn hóa thị trường của SSB và VIX lần lượt vào khoảng 52,2 nghìn tỷ đồng và 11,3 nghìn tỷ đồng, thanh khoản lần lượt khoảng 42 tỷ đồng/ngày và 463 tỷ đồng/ngày, tỷ lệ free-float lần lượt khoảng 54% và 95%. Hai cổ phiếu cũng nằm trong top 95% vốn hóa free float tích lũy trong số các cổ phiếu đủ điều kiện để được thêm vào giỏ VNFIN Lead. SSB là cổ phiếu đã bị loại khỏi giỏ chỉ số VNFIN Lead trong nửa đầu năm 2024 do thanh khoản thấp.

Như vậy, số lượng cổ phiếu trong giỏ VNFIN Lead có thể tăng từ 20 lên 22 cổ phiếu trong đợt review này.

HSC ước tính 5 cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ VNFIN Lead là TCB (14,3%), VPB (12,6%), STB (11,2%), SSI (9,7%) và MBB (8,9%) – tổng cộng chiếm 58,6% tổng tỷ trọng.

Hiện tại, giỏ VNFIN Lead bao gồm 16 cổ phiếu ngân hàng và 4 cổ phiếu công ty chứng khoán, trong 20 cổ phiếu thành phần.

### Khối lượng mua bán dự kiến của quỹ ETF

Hiện tại chỉ có quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF sử dụng chỉ số VNFIN Lead làm cơ sở, với tổng tài sản quản lý khoảng 868 tỷ đồng (27,5 triệu USD).

HSC dự báo quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF sẽ cần mua vào khoảng 0,7 triệu cổ phiếu SSB và 0,1 triệu cổ phiếu VIX. Ngoài ra, quỹ ETF này cũng cần mua vào cổ phiếu TCB (0,7 triệu cổ phiếu), LPB (0,6 triệu cổ phiếu) và bán ra cổ phiếu SHB (0,5 triệu cổ phiếu), STB (0,5 triệu cổ phiếu). Chúng tôi nhận thấy số lượng cổ phiếu được mua và bán để tái cơ cấu danh mục của quỹ ETF này trong đợt review hiện tại là không đáng kể.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review bán niên tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 1/2025.

### Dòng vốn quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF

Từ đầu năm 2024 đến nay, quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF đã bị rút vốn mạnh hơn 74,5 triệu USD (khoảng 1.862 tỷ đồng). Dòng vốn rút ròng mạnh từ quỹ ETF này đã diễn ra kể từ những tháng cuối năm 2023. Số lượng chứng chỉ quỹ đã giảm hơn 92,3 triệu chứng chỉ và tổng tài sản quản lý của quỹ đã giảm hơn 67 triệu USD từ đầu năm đến nay.

Bảng 2: Dự báo cơ cấu thành phần mới của giỏ chỉ số VNFIN Lead trong nửa cuối năm 2024

Có thể thêm vào SSB và VIX

| Mã CK | Tên công ty          | Số lượng cổ phiếu đang lưu hành | Giá (đồng) | Vốn hóa (tỷ đồng) | Tỷ trọng mới |
|-------|----------------------|---------------------------------|------------|-------------------|--------------|
| TCB   | Techcombank          | 7,045,021,622                   | 23,500     | 165,558           | 14.3%        |
| VPB   | VPBank               | 7,933,923,601                   | 19,050     | 151,141           | 12.6%        |
| STB   | Sacombank            | 1,885,215,716                   | 29,900     | 56,368            | 11.2%        |
| SSI   | SSI Securities       | 1,509,138,669                   | 34,400     | 51,914            | 9.7%         |
| MBB   | MBBank               | 5,306,324,052                   | 22,800     | 120,984           | 8.9%         |
| ACB   | Asia Commercial Bank | 4,466,657,912                   | 24,150     | 107,870           | 8.4%         |
| LPB   | LienVietPostBank     | 2,557,616,416                   | 31,350     | 80,181            | 5.7%         |
| SHB   | SH Bank              | 3,662,412,356                   | 11,700     | 42,850            | 4.1%         |
| HDB   | HDBank               | 2,912,550,610                   | 24,550     | 71,503            | 3.8%         |
| EIB   | Eximbank             | 1,740,866,148                   | 19,050     | 33,164            | 3.6%         |
| VND   | VNDIRECT             | 1,522,305,010                   | 16,600     | 25,270            | 3.6%         |
| VCB   | Vietcombank          | 5,589,091,262                   | 88,000     | 491,840           | 2.8%         |
| CTG   | VietinBank           | 5,369,991,748                   | 32,300     | 173,451           | 2.2%         |
| VIX   | VIX Securities       | 669,444,725                     | 16,950     | 11,347            | 1.9%         |
| MSB   | MSB Bank             | 2,000,000,000                   | 14,750     | 29,500            | 1.6%         |
| VCI   | Vietcap Securities   | 441,900,000                     | 47,300     | 20,902            | 1.5%         |
| TPB   | TPBank               | 2,201,635,009                   | 17,650     | 38,859            | 1.2%         |
| VIB   | VIBBank              | 2,536,807,534                   | 21,250     | 53,907            | 1.1%         |
| HCM   | HSC Securities       | 703,971,114                     | 27,500     | 19,359            | 0.7%         |
| SSB   | SeABank              | 2,495,700,000                   | 20,900     | 52,160            | 0.5%         |
| BID   | BIDV                 | 5,700,435,900                   | 47,300     | 269,631           | 0.3%         |
| OCB   | OCB Bank             | 2,054,824,294                   | 14,450     | 29,692            | 0.3%         |
| Tổng  |                      |                                 |            | 2,097,452         | 100%         |

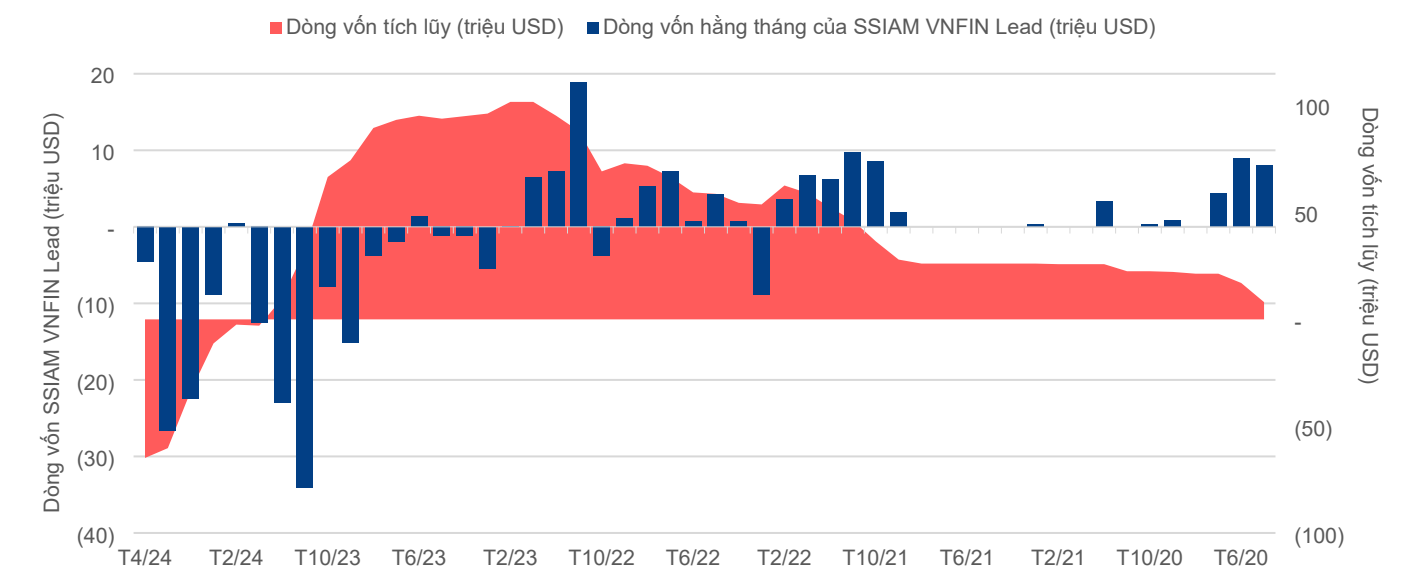
Nguồn: HSC dự báo

Bảng 3: Khối lượng mua bán dự kiến của quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF

| Mã CK | Tên công ty          | Giá (đồng) | Tỷ trọng mới | Tỷ trọng hiện tại | +/- tỷ trọng | +/- cổ phiếu |
|-------|----------------------|------------|--------------|-------------------|--------------|--------------|
| VIX   | VIX Securities       | 16,950     | 1.9%         | 0.0%              | 1.9%         | 779,139      |
| LPB   | LienVietPostBank     | 31,350     | 5.7%         | 2.6%              | 3.2%         | 691,374      |
| TCB   | Techcombank          | 23,500     | 14.3%        | 12.4%             | 1.9%         | 548,520      |
| MBB   | MBBank               | 22,800     | 8.9%         | 8.4%              | 0.5%         | 161,075      |
| SSB   | SeABank              | 20,900     | 0.5%         | 0.0%              | 0.5%         | 151,306      |
| HDB   | HDBank               | 24,550     | 3.8%         | 3.5%              | 0.3%         | 72,446       |
| VCB   | Vietcombank          | 88,000     | 2.8%         | 2.6%              | 0.2%         | 14,113       |
| BID   | BIDV                 | 47,300     | 0.3%         | 0.2%              | 0.1%         | 10,854       |
| CTG   | VietinBank           | 32,300     | 2.2%         | 2.2%              | 0.0%         | (1,538)      |
| OCB   | OCB Bank             | 14,450     | 0.3%         | 0.3%              | 0.0%         | (3,205)      |
| VIB   | VIBBank              | 21,250     | 1.1%         | 1.1%              | 0.0%         | (5,194)      |
| ACB   | Asia Commercial Bank | 24,150     | 8.4%         | 8.4%              | 0.0%         | (5,274)      |
| HCM   | HSC Securities       | 27,500     | 0.7%         | 0.8%              | -0.1%        | (15,750)     |
| VCI   | Vietcap Securities   | 47,300     | 1.5%         | 1.6%              | -0.1%        | (19,079)     |
| MSB   | MSB Bank             | 14,750     | 1.6%         | 1.6%              | -0.1%        | (26,470)     |
| VND   | VNDIRECT             | 16,600     | 3.6%         | 3.7%              | -0.1%        | (30,610)     |
| TPB   | TPBank               | 17,650     | 1.2%         | 1.3%              | -0.1%        | (39,058)     |
| EIB   | Eximbank             | 19,050     | 3.6%         | 4.2%              | -0.6%        | (214,613)    |
| SSI   | SSI Securities       | 34,400     | 9.7%         | 11.2%             | -1.4%        | (286,819)    |
| VPB   | VPBank               | 19,050     | 12.6%        | 13.5%             | -0.9%        | (336,577)    |
| STB   | Sacombank            | 29,900     | 11.2%        | 13.5%             | -2.3%        | (516,996)    |
| SHB   | SH Bank              | 11,700     | 4.1%         | 5.0%              | -0.9%        | (520,110)    |
| Tổng  |                      |            | 100%         | 100%              |              |              |

Nguồn: HSC dự báo

Biểu đồ 4: Dòng vốn theo tháng của quỹ SSIAM VNFIN Lead ETF (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Thay đổi giá cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số VNFIN Lead (%)

| STT | Mã CK | Giá (đồng) | Giá thay đổi trong 6 tháng | Giá thay đổi trong 52 tuần | Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng) | Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng) |
|-----|-------|------------|----------------------------|----------------------------|------------------------------------|-----------------------------------|
| 1   | ACB   | 24,300     | 13.6%                      | 32.5%                      | 17,724                             | 24,906                            |
| 2   | BID   | 47,300     | 8.4%                       | 21.3%                      | 35,496                             | 54,400                            |
| 3   | CTG   | 32,700     | 12.9%                      | 23.0%                      | 24,520                             | 36,450                            |
| 4   | EIB   | 19,050     | 0.8%                       | 12.7%                      | 16,500                             | 22,035                            |
| 5   | HCM   | 27,300     | 11.3%                      | 33.7%                      | 16,951                             | 30,650                            |
| 6   | HDB   | 24,400     | 20.3%                      | 55.1%                      | 15,827                             | 24,850                            |
| 7   | LPB   | 32,200     | 90.0%                      | 160.4%                     | 12,040                             | 31,350                            |
| 8   | MBB   | 22,800     | 15.9%                      | 32.7%                      | 16,633                             | 24,949                            |
| 9   | MSB   | 14,650     | 9.7%                       | 17.1%                      | 12,200                             | 15,900                            |
| 10  | OCB   | 14,650     | 2.9%                       | 20.1%                      | 12,034                             | 15,900                            |
| 11  | SHB   | 11,750     | 2.2%                       | 5.8%                       | 10,050                             | 13,450                            |
| 12  | SSI   | 34,650     | 2.4%                       | 30.8%                      | 25,750                             | 39,150                            |
| 13  | STB   | 30,100     | 4.6%                       | 2.8%                       | 26,300                             | 33,300                            |
| 14  | TCB   | 23,500     | 46.4%                      | 53.6%                      | 13,432                             | 24,800                            |
| 15  | TPB   | 17,700     | 1.3%                       | -0.3%                      | 15,373                             | 19,460                            |
| 16  | VCB   | 88,000     | 2.4%                       | 3.2%                       | 80,300                             | 97,400                            |
| 17  | VCI   | 47,100     | 11.4%                      | 17.7%                      | 32,600                             | 54,000                            |
| 18  | VIB   | 21,200     | 10.4%                      | 14.9%                      | 16,379                             | 23,892                            |
| 19  | VND   | 16,600     | -15.3%                     | 4.7%                       | 14,318                             | 22,180                            |
| 20  | VPB   | 19,150     | 3.7%                       | 7.7%                       | 17,186                             | 20,545                            |

Nguồn: FiinPro, HSC

## Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

### Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng  
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM  
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

#### TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB  
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM  
T: (+84 28) 3823 3299  
F: (+84 28) 3823 3301

#### CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone  
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm  
T: (+84 24) 3933 4693  
F: (+84 24) 3933 4822

E: [info@hsc.com.vn](mailto:info@hsc.com.vn) W: [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn)